|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ  **TỔ NGỮ VĂN**  *(Đề có 01 trang)* | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  Môn: Ngữ Văn - Khối: 11  Thời gian làm bài: 90 phút (*không kể thời gian phát đề*) |

Họ tên học sinh:.................................................................... SBD:..................... Lớp:………..

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích dưới đây:**

*“Một trong những điều tử tế của chúng ta trong quan hệ với mọi người là giữ được đức tính khiêm tốn của bản thân mình. Tuy nhiên, nhiều người thường đánh đồng đức tính khiêm tốn với sự yếu đuối. Thật ra phải nói ngược lại mới đúng. Khiêm tốn như thỏi nam châm thu hút thiện chí của mọi người và làm nên giá trị của con người.*

*Khiêm tốn không phải là một hành động, mà là một thái độ. Đó là thái độ biết tôn trọng người khác hơn là đề cao bản thân. Người khiêm tốn là người biết lắng nghe một cách chân thành. Họ quan tâm đến người khác mà không bận tâm đến các yếu tố xung quanh như địa vị, sang hèn, thành công, thất bại… Đối với họ, lắng nghe để hiểu tâm tư tình cảm, hoàn cảnh của người khác là một mong muốn tự thân, là một quá trình của cảm xúc chứ không phải chỉ là một hành động đơn thuần biểu hiện ra bên ngoài.”*

(Trích “*Điều kì diệu của thái độ sống*” – Mac Anderson)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn bản trên?

**Câu 2.** Theo tác giả, người khiêm tốn là người như thế nào?

**Câu 3.** Em hiểu như thế nào về ý kiến: “Khiêm tốn như thỏi nam châm thu hút thiện chí của mọi người và làm nên giá trị của con người”?

**Câu 4.** Em có cho rằng sự khiêm tốn đồng nghĩa với việc hạ thấp giá trị bản thân không? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 *(2 điểm)***

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày quan điểm của em về sự cần thiết phải rèn luyện đức tính khiêm tốn.

**Câu 2 *(5,0 điểm)***

Phân tích bức tranh mùa thu trong đoạn thơ sau của bài Câu cá mùa thu (Thu điếu) của Nguyễn Khuyến.

“Ao thu lạnh lẽo nước trong veo,

Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo.

Sóng biếc theo làn hơi gợn tí,

Lá vàng trước gió khẽ đưa vèo.

Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt,

Ngõ trúc quanh co khách vắng teo.”

(*Câu cá mùa thu*, Nguyễn Khuyến, sgk Ngữ văn 11, tập 1)

--- HẾT---

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ I, NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: NGỮ VĂN 11**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc hiểu** | **3.0** |
|  | **1** | Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: Nghị luận | 0.75 |
|  | **2** | Theo tác giả: Người có đức tính khiêm tốn là người biết lắng nghe một cách chân thành. Họ quan tâm đến người khác mà không bận tâm đến các yếu tố xung quanh như địa vị, sang hèn, thành công, thất bại. | 0.75 |
|  | **3** | - Người có đức tính khiêm tốn do luôn biết mình biết người nên có khả năng thu hút người khác, được người khác tôn trọng, yêu mến.  - Người khiêm tốn luôn ý thức về sự chưa hoàn thiện của bản thân, nên không ngừng lắng nghe, học hỏi, do vậy, ngày càng nâng cao giá trị của bản thân. | 1.0 |
|  | **4** | ***Học sinh tự do bày tỏ quan điểm, nhưng cần lí giải thuyết phục***  Gợi ý:  Không đồng tình với quan điểm, ý kiến trên (...).  Vì: Khiêm tốn là biết mình biết người, chịu khó lắng nghe, học hỏi để vun bồi cái tốt, loại trừ cái xấu, ngày càng nâng cao giá trị bản thân, được mọi người thêm yêu mến. Do vậy, nó không thể đồng nghĩa với việc hạ thấp giá trị bản thân được. | 0.5 |
| **Phần II** | | **LÀM VĂN: 7.0 điểm** |  |
|  | **Câu 1** | Từ nội dung phần Đọc - hiểu, anh/ chị hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 150 chữ) trình bày quan điểm của em về *sự cần thiết phải rèn luyện đức tính khiêm tốn.* | **2,0** |
|  |  | a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn. | 0.25 |
|  |  | b. Xác định đúng vấn đề nghị luận  Trình bày suy nghĩ về *sự cần thiết phải rèn luyện đức tính khiêm tốn.* | 0.25 |
|  |  | c. Triển khai vấn đề cần nghị luận  \* Giải thích:  - Khiêm tốn là một thái độ sống tích cực, là sự đánh giá đúng năng lực và khả năng của mình trong công việc và học tập.  - Người khiêm tốn là người không tự kiêu, tự mãn cho rằng mình hơn người, luôn biết tôn trọng và lắng nghe người khác, có ý thức tự rèn luyện để hoàn thiện bản thân ...  \* Bàn luận:  - Sự cần thiết phải rèn luyện đức tính khiêm tốn.  + Mỗi người cần biết sống khiêm tốn để ý thức được cần phải rèn luyện, hoàn thiện bản thân, nâng cao giá trị của bản thân.  + Cần sống khiêm tốn để biết lắng nghe, sẻ chia và thấu hiểu những người xung quanh, từ đó được mọi người yêu mến, tôn trọng.  + Biết khiêm tốn cũng là cách để con người được thành công hơn trong cuộc sống  \* Bài học: Sự khiêm tốn phải xuất phát từ thái độ chân thành, không phải là vỏ bọc bên ngoài cho sự khoe mẽ về trình độ hay sự kiêu căng. Đồng thời, cũng cần phân biệt rõ ràng khiêm tốn và tự ti. | 1.0 |
|  |  | d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận | 0.25 |
|  |  | e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0.25 |
|  | **Câu 2** | **Phân tích bức tranh mùa thu trong đoạn thơ của bài Câu cá mùa thu (Thu điếu) của Nguyễn Khuyến.** | **5.0** |
|  |  | a. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề gồm nhiều ý/ đoạn văn, kết bài kết luận được vấn đề. | 0.25 |
|  |  | b. *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: | 0.5 |
|  |  | c. *Triển khai vấn đề nghị luận thành* các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo được các nội dung cơ bản sau: |  |
|  |  | **\*Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, bài thơ, đoạn thơ** | 0.5 |
|  |  | \* **Phân tích bức tranh mùa thu trong đoạn thơ**  **- Điểm nhìn để cảm nhận bức tranh thu**  Bức tranh mùa thu được miêu tả theo điểm nhìn: Từ gần đến xa, từ thấp đến cao: từ “thuyền câu bé tẻo teo” trong “ao thu” đến “tầng mây lơ lửng” với bầu trời và xuống thấp với “ngõ trúc”.  => Cảnh sắc mùa thu mở ra sinh động theo nhiều hướng.  **- Bức tranh thu mang những nét tiêu biểu nhất, đặc trưng nhất cho “mùa thu của làng cảnh Việt Nam”**  Những nét đặc trưng nhất của mùa thu Bắc Bộ được phác họa trong bức tranh mùa thu với đầy đủ hình ảnh, màu sắc và đường nét:  + Hình ảnh, màu sắc:  • Nước “ao thu” “trong veo”: Hình ảnh ao quen thuộc với nước trong đến tinh khiết, tính chất đặc trưng của nước mùa thu. Ao nhỏ nên thuyền câu cũng nhỏ “bé tẻo teo”.  • “Sóng biếc”: Gợi hình ảnh nhưng đồng thời gợi được cả màu sắc, đó là sắc xanh dịu nhẹ và mát mẻ. Hình ảnh “trời xanh ngắt”: nổi bật sắc xanh thuần một màu trên diện rộng, nét đặc trưng của trời thu Bắc Bộ. Cùng với đó là sắc xanh của ngõ trúc trong làng. |  |
|  |  | Sự hòa phối màu sắc thú vị: Các sắc thái xanh khác nhau tăng dần về độ đậm: xanh màu “trong veo” của ao, xanh biếc của sóng, “xanh ngắt” của trời, của ngõ trúc. Hòa với sắc xanh là “lá vàng”: sắc thu quen thuộc hòa hợp với màu xanh của đất trời, tạo vật càng làm tăng thêm sự hài hòa thanh dịu.  + Đường nét, chuyển động:  • "hơi gợn tí", “khẽ đưa vèo”: chuyển động rất nhẹ, khẽ -> Sự chăm chú quan sát của tác giả, sự cảm nhận sâu sắc và tinh tế.  => Nét đặc sắc rất riêng của mùa thu làng quê được gợi lên từ những hình ảnh bình dị, đó chính là “cái hồn dân dã”, “đọc lên, như thấy trước mắt làng cảnh ao chuôm nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, trong tiết thu; rất là đất nước mình, có thật, rất sống, chứ không theo ước lệ như ở văn chương sách vở” (Xuân Diệu).  **- Bức tranh thu được khắc họa đẹp nhưng tĩnh lặng và đượm buồn**  Không gian của bức tranh thu được mở rộng cả về chiều cao và chiều sâu nhưng tĩnh vắng:  + Hình ảnh làng quê được gợi lên với “ngõ trúc quanh co” : hình ảnh quen thuộc. ‘Khách vắng teo’: Gieo vần “eo” gợi sự thanh vắng, yên ả, tĩnh lặng, làng quê ngõ xóm không có hoạt động nào của con người.  + Chuyển động nhưng là chuyển động rất khẽ: sóng “hơi gợn tí”, mây “lơ lửng”, lá “khẽ đưa vèo” -> không đủ sức tạo nên âm thanh.  => Những chuyển động rất khẽ, rất nhẹ trong không gian rộng lớn càng làm tăng vẻ tĩnh lặng và thanh vắng. | 2.5 |
|  |  | ***\* Nhận xét về nghệ thuật***  - Sử dụng nhuần nhuyễn thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật, Việt hóa một cách sáng tạo.  - Bút pháp thủy mặc Đường thi và vẻ đẹp “thi trung hữu họa” của bức tranh phong cảnh.  - Ngôn ngữ giản dị, tinh tế, giàu sức gợi hình biểu cảm, sử dụng tài tình các từ láy.  - Vận dụng tài tình nghệ thuật đối.  - Cách sử dụng tử vận "eo" thần tình. | 0.5 |
|  |  | d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận | 0.5 |
|  |  | e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0.25 |

***(GV dựa trên đáp án và linh động khi chấm bài cho HS***